

(Dùng cho trẻ  
36~41 tháng  
tuổi)

## K-DST THỬ NGHIỆM SÀNG LỌC PHÁT TRIỂN Ở TRẺ SƠ SINH VÀ TRẺ NHỎ

Công cụ thử nghiệm sàng lọc phát triển này là chuỗi dự án kiểm tra sức khỏe dành cho trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ, được sự tài trợ của Bộ Y tế và Phúc lợi, Trung tâm Kiểm soát và Phòng ngừa Dịch bệnh, là nơi hội tụ các chuyên gia trong lĩnh vực tâm lý, cùng sự góp sức của Hiệp hội Y học Sức khỏe Tinh thần cho trẻ em Hàn Quốc, Hiệp hội Y học Phục hồi, Phát triển trẻ em Hàn Quốc nhằm phù hợp với đặc điểm của trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ.

**Bản chỉnh sửa**



Bản quyền và quyền sở hữu bản thử nghiệm này thuộc về Bộ Y tế và Phúc lợi, Trung tâm Kiểm soát và Phòng ngừa Dịch bệnh. Nghiêm cấm tùy tiện sửa đổi để sử dụng hoặc bán khi chưa được phép. Tuy nhiên, các bác sĩ chẩn đoán sức khỏe, bác sĩ chuyên khoa trẻ em và thanh thiếu niên, bác sĩ chuyên khoa y học phục hồi, bác sĩ chuyên khoa y học sức khỏe tinh thần, các chuyên gia liên quan đến lĩnh vực trở ngại phát triển (chuyên gia tâm lý lâm sàng, chuyên gia tâm lý phát triển, v.v.) đã hoàn thành khóa đào tạo theo quy định tại hiện trường điều trị hoặc tại các cơ sở nuôi dưỡng trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ được phép sử dụng.

# THỬ NGHIỆM SÀNG LỌC PHÁT TRIỂN Ở TRẺ SƠ SINH VÀ TRẺ NHỎ (Dùng cho trẻ 36~41 tháng tuổi)

✦ Vui lòng điền các thông tin dưới đây. Điền vào chỗ trống và đánh dấu ☒ vào nội dung tương ứng.

Tên của trẻ		(Nam, Nữ)	Người trả lời câu hỏi	<input type="checkbox"/> Mẹ <input type="checkbox"/> Bố <input type="checkbox"/> Bà <input type="checkbox"/> Ông <input type="checkbox"/> Khác ( )
Ngày tháng năm sinh	Năm	tháng	Ngày tháng năm sinh	Năm
Thông tin bố mẹ (Nội dung tùy chọn)	Tuổi của mẹ	( ) tuổi	Học vấn: <input type="checkbox"/> Cao học trở lên <input type="checkbox"/> Đại học <input type="checkbox"/> Đại học dở dang <input type="checkbox"/> Trung học phổ thông <input type="checkbox"/> Trung học cơ sở trở xuống	
	Tuổi của bố	( ) tuổi	Học vấn: <input type="checkbox"/> Cao học trở lên <input type="checkbox"/> Đại học <input type="checkbox"/> Đại học dở dang <input type="checkbox"/> Trung học phổ thông <input type="checkbox"/> Trung học cơ sở trở xuống	
Trẻ có vấn đề gì về cơ thể hoặc về mặt phát triển không?			<input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Có (Ghi tên bệnh cụ thể nếu có)	

**\*\* Bản câu hỏi này dành cho trẻ sơ sinh từ 36~41 tháng tuổi. Nếu bản câu hỏi này không tương ứng với độ tuổi của trẻ thì vui lòng thay thế bằng bản câu hỏi khác.**

✦ Đối với mỗi một câu hỏi, vui lòng đánh dấu vào một trong bốn câu trả lời sau đây.

Nếu không biết liệu trẻ có thực hiện được như trong nội dung câu hỏi không thì vui lòng thực hiện rồi trả lời.

Có thể thực hiện tốt ③	Có thể thực hiện được ②	Không thể thực hiện được ①	Tuyệt đối không thể thực hiện được ④
------------------------	-------------------------	----------------------------	--------------------------------------

Các câu hỏi dưới đây về “những điều trẻ có thể làm được”.

Nếu trẻ có thể thực hiện được một hành động cụ thể nhưng không làm tốt do các lý do khác, đánh dấu vào ô “Có thể thực hiện được”

Ví dụ: Trẻ dường như có khả năng sử dụng kéo nhưng bạn chưa bao giờ cho phép trẻ sử dụng trước đó. Trẻ dường như có thể lấp các khối, nhưng bạn không có đồ chơi (khối) này trong nhà hoặc trẻ không thích chơi đồ chơi này.



## Vận động thô

1	Lên cầu thang từng bước đổi chân mà không vịn lan can 	③ ② ① ④
2	Khi ném cho trẻ một quả bóng to thì trẻ biết dùng hai cánh tay và ngực để đỡ bóng. 	③ ② ① ④
3	Trẻ có thể dẫm chân lên bàn đạp của xe ba bánh và đạp lên phía trước. 	③ ② ① ④
4	Trẻ bước thẳng về phía trước theo vạch kẻ. 	③ ② ① ④
5	Trẻ đứng một chỗ, chụm hai chân lại rồi nhảy ra xa. 	③ ② ① ④
6	Trẻ đứng thẳng trong ít nhất 3 giây bằng một chân mà không nắm bất cứ thứ gì. 	③ ② ① ④
7	Trẻ có thể đi được chiếc xe đạp hai bánh có một bánh hỗ trợ. 	③ ② ① ④
8	Trẻ nhảy được 2~3 bước bằng một chân. 	③ ② ① ④

Có thể thực hiện tốt ③

Có thể thực hiện được ②


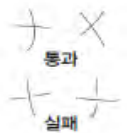
Không thể thực hiện được ①

Tuyệt đối không thể thực hiện được ④



## Vận động tinh

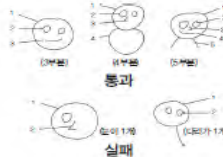
1	Trẻ tự tháo cúc áo của mình hoặc của búp bê.	③ ② ① ④
2	Nếu vẽ cho trẻ xem hình tròn thì trẻ sẽ vẽ theo (trẻ phải biết vẽ dù không làm thử trong quá trình vẽ).	③ ② ① ④
3	Trẻ biết gấp giấy hai lần liên tiếp (kể cả trường hợp nét gấp không chính xác).	③ ② ① ④
4	Trẻ vẽ nét theo đường nét đứt có sẵn.	③ ② ① ④

5	Nếu bạn đưa cho bé một hình vuông, bé sẽ một hình mà tập. (Có thể chấp nhận thậm chí nếu các đường cắt nhau. Tuy nhiên không tính nếu góc tròn hoặc hẹp.) 	③ ② ① ④
6	Trẻ có thể dùng kéo để cắt thẳng theo đường kẻ.	③ ② ① ④
7	Trẻ xoay nắp để mở.	③ ② ① ④
8	Bắt chước vẽ hình chữ thập mà không cần chỉ, chỉ bằng các nét bút 	③ ② ① ④



## Nhận thức

1	Nếu yêu cầu trẻ thực hiện hai công việc không liên quan đến nhau thì trẻ nhớ và thực hiện 2 công việc đó theo thứ tự (ví dụ: Con vứt giấy ăn rồi mang sách đến đây).	③ ② ① ④
2	Trẻ biết rõ giới tính của mình.	③ ② ① ④
3	Trẻ hiểu khái niệm số “ba” (ví dụ: khi bỏ nhiều chiếc kẹo lên bàn rồi bảo trẻ “Lấy cho mẹ ba cái” thì trẻ có thể đưa cho bạn ba cái).	③ ② ① ④
4	Khi bỏ lần các thẻ hình có vẽ hình hoa quả, phương tiện, đồ nội thất thì trẻ biết phân biệt các loại giống nhau.	③ ② ① ④

5	Trẻ hiểu hết khái niệm “nhiều nhất, ít nhất”.	③ ② ① ④
6	Trẻ truyền đạt lời nói của người khác.	③ ② ① ④
7	Trẻ biết phân biệt chính xác ít nhất là 5 màu sắc.	③ ② ① ④
8	Vẽ một người (ví dụ Mẹ, bố) với ba bộ phận của cơ thể. Bé mất khoảng ba phút để vẽ. 	③ ② ① ④



## Ngôn ngữ

1	Nếu hỏi trẻ “Tên con là gì nhỉ?” thì trẻ sẽ nói được họ và tên của mình.	③ ② ① ④
2	Trẻ ghép ít nhất bốn từ có ý nghĩa khác nhau để nói thành câu (ví dụ: “Đến cửa hàng để mua đồ chơi”).	③ ② ① ④
3	Trẻ nói được câu ở thì quá khứ ví dụ như “con đã làm ~”.	③ ② ① ④
4	Trao đổi các hội thoại đơn giản.	③ ② ① ④

5	Trẻ nói được câu hoàn chỉnh (ví dụ: “Meo meo ăn mất kẹo rồi”).	③ ② ① ④
6	Trẻ sử dụng các từ liên kết thích hợp “thì, là, mà” để hoàn thiện câu (VD: “Con mèo thì khóc meo meo”, “Con thì thích cái này”).	③ ② ① ④
7	Trẻ nói được ít nhất là ba thứ cùng loại (ví dụ: khi bảo trẻ kể tên động vật thì trẻ nói được “cún, mèo, voi”).	③ ② ① ④
8	Trẻ biểu hiện đúng tình huống của việc sẽ xảy ra trong tương lai như “sẽ làm~”, “muốn làm~”.	③ ② ① ④

✦ Đối với mỗi một câu hỏi, vui lòng đánh dấu vào một trong bốn câu trả lời sau đây.

Nếu không biết liệu trẻ có thực hiện được như trong nội dung câu hỏi không thì vui lòng thực hiện rồi trả lời.

Có thể thực hiện tốt ③	Có thể thực hiện được ②	Không thể thực hiện được ①	Tuyệt đối không thể thực hiện được ④
------------------------	-------------------------	----------------------------	--------------------------------------



### Tính xã hội

1	Bắt chước hành vi của nhóm người lớn (ví dụ chơi trò đoàn tàu, trò bắt cái đuôi, trò thang và đường hầm,...)	③ ② ① ④	5	Trẻ có thể giải thích cho người khác về quy tắc các trò chơi đơn giản.	③ ② ① ④
2	Trẻ biết chờ đến lượt của mình (ví dụ: ở sân chơi, chơi cầu trượt).	③ ② ① ④	6	Khi ở cùng những bạn khác, trẻ biết chờ đến lượt và chia sẻ đồ chơi để chơi chung.	③ ② ① ④
3	Khi đang chơi trò chơi, trẻ giúp đỡ bạn nếu bạn cần hỗ trợ hoặc trẻ đề nghị giúp đỡ.	③ ② ① ④	7	Trẻ nói chuyện về hành động của bạn khác (ví dụ “mang một vài đồ ăn nhẹ”)	③ ② ① ④
4	Chơi với bạn theo dòng câu chuyện (ví dụ “Chơi với bút bê”, “chơi dạy học”,...)	③ ② ① ④	8	Trẻ chơi một lúc nhiều trò chơi như trò chơi gia đình, trò chơi cửa hàng, trò chơi trường học, trò chơi bệnh viện.	③ ② ① ④



### Tự giác

1	Trẻ tự mình đi tất chân.	③ ② ① ④	5	Trẻ phân biệt được phía trước và phía sau của áo để mặc.	③ ② ① ④
2	Trẻ tự ăn cơm một mình mà không cần ai giúp đỡ.	③ ② ① ④	6	Trẻ tự mình mặc áo sơ mi.	③ ② ① ④
3	Nếu tháo cúc cho trẻ thì trẻ biết tự cài áo sơ mi hoặc đồ lót.	③ ② ① ④	7	Trẻ biết cài cúc lớn của áo khoác.	③ ② ① ④
4	Trẻ tự mình đi ủng.	③ ② ① ④	8	Trẻ tự mình rửa tay sạch sẽ và lau bằng khăn.	③ ② ① ④



### Câu hỏi bổ sung

		Có ①	Không ④
1	Trẻ không nói được những từ có ý nghĩa. (ví dụ: “Bow-wow”, “momma”, “nước”,...)	①	④
2	Trẻ không thể ghép hai từ với nhau để nói. (ví dụ “Cho con ăn”, “Cho con uống sữa”,...)	①	④
3	Trẻ không tiếp xúc mắt tốt với người chăm sóc trẻ. (ngoại trừ trong trường hợp trẻ không tiếp xúc mắt là do trẻ đang tập trung vào vật khác)	①	④
4	Trẻ không nhìn bạn dù bạn gọi trẻ (ngoại trừ trong trường hợp trẻ bị suy giảm thính lực hoặc không nhìn do trẻ đang tập trung vào vật khác)	①	④
5	Trẻ không làm bất kỳ hành động nào để lôi kéo sự chú ý của người lớn (ví dụ: Chỉ tay vào một vật và xem phản ứng của người lớn, mang và chỉ một đồ vật, quấy một ai đó để chơi với trẻ, gọi ai đó bằng cách tạo ra âm thanh,...)	①	④
6	Trẻ không quan tâm đến bạn cùng trang lứa. Dù ở chung với các bạn đồng trang lứa nhưng trẻ vẫn không theo dõi các bạn, hành động theo hoặc không thử chơi cùng.	①	④
7	Trẻ không chơi trò chơi có hai hoặc hơn hai người cùng chơi. (ví dụ Bác sỹ và bệnh nhân, mẹ và bố,...)	①	④

## Bảng kết quả (dùng cho trẻ 36~41 tháng tuổi)

Tên của trẻ		(Nam, Nữ)	Ngày lập	Năm	tháng	ngày
Ngày tháng năm sinh	Năm	tháng	ngày (Ngày dự sinh nếu là trẻ sơ sinh thiếu tháng:	Năm	tháng	ngày)
Người trả lời câu hỏi	<input type="checkbox"/> Mẹ <input type="checkbox"/> Bố <input type="checkbox"/> Bà <input type="checkbox"/> Ông <input type="checkbox"/> Khác ( )					

### Tóm tắt kết quả

Phân loại Lĩnh vực	1	2	3	4	5	6	7	8	Tổng điểm	Nhóm điểm		
										A	B	C
Vận động thô										12	16	23
Vận động tinh										10	15	23
Nhận thức										10	16	23
Ngôn ngữ										7	19	24
Tính xã hội										12	17	24
Tự giác										11	15	23

### Câu hỏi bổ sung

☐ = Đúng ☐ = Sai

Câu hỏi	1 (L)	2 (L)	3 (S)	4 (S)	5 (S)	6 (S)	7 (S)
Kết quả	<input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/>

### Kết quả đánh giá

### Điểm số hóa

- Giai đoạn chấm điểm để điểm số hóa kết quả được cấu thành bởi 4 bước sau.  
(Có thể thực hiện tốt = 3 điểm, có thể thực hiện được = 2 điểm, không thể thực hiện được = 1 điểm, tuyệt đối không thể thực hiện được = 0 điểm)
- Cộng điểm số của từng câu hỏi thuộc từng lĩnh vực rồi ghi lại tổng số điểm.
- Đánh giá tổng số điểm được căn cứ vào các nhóm điểm đã cho và thực hiện theo bốn loại dưới đây.  
① Khuyến cáo khi kết quả đánh giá nghiêm trọng ② Cần kiểm tra theo dõi ③ Phát triển bình thường ④ Phát triển nhanh

Ngày lập: \_\_\_\_\_

Người đánh giá: \_\_\_\_\_ Ký tên